

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 38/2019/DS-ST

Ngày: 20/6/2019

V/v: “*Tranh chấp nghĩa vụ
thanh toán trong
hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đình Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Phan Thị Thanh Dung.
+ Ông Dương Văn Bảo.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mùi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành.

Hôm nay, ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại Phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Núi Thành tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2019/TLST-DS ngày 22/02/2019 về “*Tranh chấp nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST - DS ngày 07 tháng 5 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2019/QĐST-DS ngày 22/5/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt, địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam. Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Doãn S, chức vụ: Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Đình Kh, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt Chi nhánh Quảng Nam, ông Kh ủy quyền cho ông Võ Quốc V, chức vụ: phó giám đốc Chi nhánh kiêm trưởng phòng khách hàng_ Chi nhánh Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt Chi nhánh Quảng Nam tham gia tố tụng. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1983, trú tại: thôn 4, xã Tam T, huyện Núi Th, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21/02/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 22/4/2016 ông Nguyễn Ngọc T có ký hợp đồng vay của Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền 120.000.000 đồng để tiêu dùng cá nhân, với lãi suất 13% năm. Thời hạn vay 60 tháng, mỗi tháng trả cho ngân hàng số tiền 2.000.000đồng (cả nợ gốc lẫn nợ lãi).

Ông T đã nhận đủ tiền vay của Ngân hàng. Tuy nhiên ông T không thực hiện đúng các thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ, không trả nợ gốc và lãi vay đúng hạn. Toàn bộ khoản vay trên đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 20/11/2016. Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở tuy nhiên ông T vẫn không thực hiện đầy đủ. Ông T đã thực hiện trả lãi và gốc trong đó tiền gốc là 79.936.823 đồng và tiền lãi là 17.248.110 đồng. Nay ông T còn nợ lại ngân hàng số tiền 63.348.562 đồng, bao gồm gốc 40.063.177 đồng và lãi là 23.285.385 đồng tính đến ngày 18/02/2019. Do vậy chúng tôi làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông T phải trả cho chúng tôi toàn bộ số tiền nêu trên.

Bị đơn ông T trình bày tại bản tự khai: Ông T có vay của chi nhánh Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chi nhánh Quảng Nam số tiền 120.000.000 đồng, ông T đã trả dần, số tiền ông T còn nợ của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền nợ gốc là 54.000.000 đồng và nợ lãi 13 % tính từ tháng 03/2019 đến 4/2021. Ông T đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền nợ này nhưng cho ông T được trả dần hàng tháng cả gốc và lãi đúng theo quy trình từ tháng 3/2019 cho đến khi hết nợ. Tại phiên tòa hôm nay ông T thừa nhận còn nợ của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền nợ gốc là 40.063.177 đồng và tiền lãi theo hợp đồng vay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt có đơn khởi kiện yêu cầu trả khoản nợ vay đối với ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1983, trú tại: thôn 4, xã Tam T, huyện Núi Th, tỉnh Quảng Nam. Vì vậy việc khởi kiện của Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015.

Về nội dung:

Xét hợp đồng vay tài sản giữa Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt và ông Nguyễn Ngọc T thì thấy rằng: Hợp đồng được xác lập trên cơ sở tự nguyện, không ép buộc hoặc lừa dối, trong hợp đồng tín dụng số 0018D/2016/HĐTD.480 ngày 22/4/2016 có thể hiện rõ vào ngày 22/4/2016 Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt cho ông T vay số tiền 120.000.000 đồng, lãi suất 13 %/ năm. Ông T có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc 120.000.000 đồng và trả tiền lãi là 33.033.188 đồng trong vòng 60 tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng. Nhưng từ ngày vay đến nay ông T mới trả cho Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt được số tiền gốc là 79.936.823 đồng và tiền lãi là 17.248.110 đồng. Sau đó ông T không thanh toán thêm bất cứ khoản nào. Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã nhiều lần nhắc nhở tuy nhiên ông T vẫn không chịu trả số tiền theo như thỏa thuận. Theo lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt và các tài liệu chứng

cứ nguyên đơn cung cấp thì hiện nay ông T còn nợ Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền là 66.004.394 đồng, bao gồm gốc 40.063.177 đồng và lãi là 25.941.217 đồng tính đến ngày 20/6/2019.

Toàn bộ khoản vay trên đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 20/11/2016. Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở tuy nhiên ông T vẫn không thực hiện trả nợ theo thỏa thuận là đã vi phạm hợp đồng giao kết giữa hai bên và vi phạm quy định tại Điều 401, 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Việc Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt khởi kiện ông T yêu cầu trả toàn bộ số tiền 66.004.394 đồng, bao gồm gốc 40.063.177 đồng và lãi là 25.941.217 đồng tính đến ngày 20/6/2019 là phù hợp với quy định tại Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 2 Điều 92 Luật các Tổ chức tín dụng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Tuấn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 401, 463, 465, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt về việc “*Tranh chấp nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng vay tài sản*” với bị đơn ông Nguyễn Ngọc T.

Buộc ông Nguyễn Ngọc T phải trả cho Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền 66.004.394 đồng (sáu mươi sáu triệu không trăm không bốn nghìn ba trăm chín mươi bốn đồng), bao gồm gốc 40.063.177 đồng(bốn mươi triệu không trăm sáu mươi ba nghìn một trăm bảy mươi bảy đồng) và lãi là 25.941.217 đồng(hai mươi lăm triệu chín trăm bốn mươi một nghìn hai trăm mười bảy đồng) tính đến ngày 20/6/2019.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí dân sự sơ thẩm 3.300.219 đồng ông Nguyễn Ngọc T phải chịu.

Hoàn lại cho Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền tạm ứng án phí 1.575.000 đồng theo biên lai thu số 0004120 ngày 22/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự biết, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Phòng KTNV và THAHS TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Đình Dũng

Hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

